

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 11-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Linh và ông Võ Văn Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Quốc Ph (tên gọi khác: Cu R), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1989, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố x, phường x, Khu phố x, phường x, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; nơi cư trú: Khu phố x, phường x, Khu phố x, phường x, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 11/10/2004, bị Công an thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện Ph ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đỗ Xuân V, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn An Đ, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr- Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hàn Thị M, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn An Đ, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr- Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố c, phường x, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr - Vắng mặt.

2. Đỗ Chí Th, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn An Đ, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 16/9/2020, Trương Quốc Ph nhờ Nguyễn Quốc D chở về xã Triệu Long, huyện Triệu Phong để tìm bạn, D đồng ý. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 099.45 chở Ph từ thành phố Đông H theo đường cầu Đại L, xã Triệu Th đi qua xã Triệu L. Khi đến trước cổng nhà anh Đỗ Xuân V ở thôn An Đ, xã Triệu L, Ph bảo D dừng xe lại để hút thuốc lá. Lúc này, Ph nhìn vào nhà anh V thấy ở hành lang bên phải có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 74D1-075.67, trên xe đang cắm sẵn chìa khoá và móc 01 mũ bảo hiểm. Thấy tài sản sơ hở, không có người trông giữ nên Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hút xong điếu thuốc lá, Ph bảo với D “Thôi đến nhà bạn rồi, anh về trước đi”. Nghe vậy, D quay xe về. Khi D vừa rời đi, Ph đi vào nhà anh V (cổng nhà anh V mở), bỏ mũ bảo hiểm lại rồi dắt xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 075.67 ra đường nổ máy chạy xe về lại theo đường cũ. Đi được một lúc thì Ph gặp D, D hỏi “xe mô rứa”, Ph trả lời “xe mượn bạn”, sau đó cả hai điều khiển xe về Triệu Đ. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1-099.45 rẽ trái về nhà. Ph điều khiển xe mô tô vừa trộm được rẽ phải đến công viên Cọ dầu ở phường Đông L, thành phố Đông H. Ph mở cốp xe và lấy toàn bộ giấy tờ trong cốp vứt lại ở khu vực lảng mộ tại công viên Cọ Dầu rồi điều khiển xe đến chợ Đông H. Tại đây, Ph nhờ anh V (không rõ địa chỉ cụ thể) làm nghề bốc xếp gọi điện cho một người tên H (không rõ địa chỉ cụ thể) là chủ tiệm cầm đồ để cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D-075.67. Khoảng 15 phút sau thì H đến, Ph nói “cho em cầm xe máy hai triệu, một tháng sau em lấy”. H đồng ý và đưa cho Ph 2.000.000 đồng. Ph giao xe mô tô biển kiểm soát 74D1-075.67 cho H rồi mượn điện thoại của người dân ở gần đó điện thoại cho D đến chở về. Toàn bộ số tiền cầm cố, Ph đã tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 74D1-075.67 là 9.775.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT - VKS - HS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Trương Quốc Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b, i khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Trương Quốc Ph từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; thời gian thử thách theo quy định của Ph luật tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Ph luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc Ph nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 16/9/2020, tại thôn An Đ, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr, Trương Quốc Ph đã lợi dụng sự sơ hở của anh Đỗ Xuân V trong việc không quản lý chặt chẽ tài sản nên đã lén lút đột nhập chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 74D1-075.67, tổng giá trị tài sản mà Ph chiếm đoạt được là 9.775.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trương Quốc Ph đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là thanh niên trẻ, khoẻ nhưng do đua đòi ăn chơi nên sớm bộc lộ bản chất xem thường Ph luật, xem thường việc sở hữu tài sản của người khác mà dẫn đến con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn huyện Triệu Phong và gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s, b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã chuộc lại xe và nộp cho cơ quan điều tra để trả cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị hại ông Đỗ Xuân V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- *Đối với người bị hại:* Ông Đỗ Xuân V là người đã sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 74D1-075.67 mang tên chủ sở hữu Hàn Thị M, trong quá trình sử dụng đã bị bị cáo Trương Quốc Ph trộm cắp, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong đã trả lại xe cho bà M, bị hại Đỗ Xuân V không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Hàn Thị M là người đã cho ông Đỗ Xuân V mượn xe mô tô biển kiểm soát 74D1-075.67 để sử dụng và đã bị Trương Quốc Ph trộm cắp, trong quá trình điều tra, bà M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông V là người đã giúp Ph liên lạc với ông H để cầm cố xe và ông H là người đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D1-075.67 của Trương Quốc Ph tại chợ Đông H với giá 2.000.000 đồng, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Tr đã xác minh tại Công an phường 1, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr nhưng kết quả xác minh là không có ai tên H là chủ tiệm cầm đồ và không có ai tên Vinh làm nghề bốc vác tại chợ Đông H thuộc phường 1, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr nên hiện tại không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của ông H và ông V. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Quốc Ph khai nhận: Bị cáo cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 075.67 cho ông H tại chợ Đông H thông qua ông V làm nghề bốc vác tại chợ Đông H, cả hai người này bị cáo đều không quen biết. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong không xem xét xử lý ông H và ông V, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Ph luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp Ph.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, b, i khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Trương Quốc Ph (tên gọi khác: Cu R) **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/3/2021).

Giao bị cáo Trương Quốc Ph cho Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trương Quốc Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- VKSND tỉnh Quảng Trị
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư Ph tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

